

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN PCI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 0600 /CBTT-PC1

Hà Nội, ngày 05 tháng 04 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh**

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PCI

- Mã chứng khoán: PC1

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 18 Lý Văn Phúc, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, TP Hà Nội

- Địa chỉ giao dịch: Số 583 đường Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, TP Hà Nội

- Điện thoại: 024 37343060

- Fax: 024 3823 1997

- Email: cbtt@pcigroup.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Công bố thông tin Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Tập đoàn PCI.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 05/04/2023 tại đường dẫn: <http://pcigroup.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Tài liệu đính kèm

Toàn bộ tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Vũ Ánh Dương

Số: 06/NQ-PC1-HĐQT

Hà Nội, ngày 04 tháng 04 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

V/v: Nội dung họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PC1**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 có hiệu lực thi hành từ 01/01/2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 có hiệu lực thi hành từ 01/01/2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn PC1 (PC1);
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT số 15/BB-PC1-HĐQT (NK 2020 -2025) ngày 04/04/2023.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua thời gian và địa điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023, cụ thể:

- Thời gian: 8h00 phút, Thứ 4 ngày 26/04/2023
- Địa chỉ: Hội trường PC1, Tầng 2 - Tòa nhà CT2, Khu nhà ở và dịch vụ thương mại Nàng Hương, số 583 đường Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội.

Điều 2: Thông qua tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, cụ thể:

- Chương trình họp, Quy chế tổ chức và hoạt động của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023;
- Báo cáo của Hội đồng quản trị (HĐQT) về kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ năm 2022 và Kế hoạch năm 2023;
- Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023;
- Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán;
- Tờ trình của HĐQT về nội dung thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023;
- Tờ trình của Ban kiểm soát về việc Lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.

Điều 3: Giao Tổng giám đốc Công ty triển khai các công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 và thực hiện Công bố thông tin theo quy định.

Điều 4: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành, các Ban, phòng chuyên môn và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành.

Nơi nhận:

- Như điều 4.
- Ban kiểm soát (b/c).
- Ban NS, TC, KTNB (t/h)
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trịnh Văn Tuấn

**PC1***Luôn luôn tin cậy***CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PC1**

A: Toà CT2 - số 583 Nguyễn Trãi - Thanh Xuân - Hà Nội - Việt Nam

W: pc1group.vn

E: info@pc1group.vn

T: +84 24 38456329

Hà Nội, ngày 05 tháng 04 năm 2023.

THÔNG BÁO

MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn PC1 trân trọng kính mời Quý cổ đông đến dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 như sau:

1. Thời gian: Từ 8 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, ngày 26 tháng 4 năm 2023.

2. Địa điểm: Hội trường tầng 2 - Công ty cổ phần Tập đoàn PC1.

Tòa nhà CT2, Khu nhà ở và dịch vụ thương mại Nàng Hương, số 583 đường Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội.

3. Điều kiện tham dự Đại hội:

- Các cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam lập tại ngày 21/03/2023.

- Cổ đông không thể đến dự đại hội có thể ủy quyền cho người khác. Việc ủy quyền phải lập thành văn bản (theo mẫu ủy quyền của công ty gửi kèm hoặc tuân thủ quy định của pháp luật dân sự), người nhận ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba.

4. Nội dung Đại hội:

- Thông qua Báo cáo của HĐQT về Kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ năm 2022 và Kế hoạch năm 2023

- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 (đã được kiểm toán);

- Thông qua Báo cáo thẩm định của BKS trình ĐHCĐ năm 2023;

- Thông qua các Tờ trình của HĐQT Công ty về các nội dung:

✓ Phương án trả cổ tức năm 2022;

✓ Kế hoạch lợi nhuận và dự kiến chia cổ tức năm 2023;

✓ Thù lao của HĐQT, BKS;

✓ Trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành năm 2023;

✓ Phương án tăng vốn điều lệ từ việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022;

✓ Sửa đổi Điều lệ Công ty;

✓ Các nội dung khác thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

- Thông qua Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

5. Tài liệu phục vụ đại hội:

- Quý Cổ đông có thể truy cập, tải về tại chuyên mục **Quan hệ nhà đầu tư** trên website của Công ty: <https://pclgroup.vn>.

6. Xác nhận tham dự họp và hướng dẫn đóng góp ý kiến:

- Để việc tổ chức Đại hội được chu đáo, Quý cổ đông vui lòng xác nhận tham dự hoặc ủy quyền tham dự theo mẫu Thư xác nhận tham dự (được công bố tại website: <https://pclgroup.vn>) và đóng góp ý kiến về các vấn đề thảo luận (nếu có) gửi về Công ty trước ngày 24/04/2023 thông qua một trong các hình thức gửi chuyển phát, gửi trực tiếp, gửi email hoặc fax tới địa chỉ:

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PCI

MSDN: 0100100745

Địa chỉ: Tòa CT2 - 583 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại: 024 3734 3060 (gặp Bà Lê Bích Huyền - Bộ phận Quan hệ cổ đông)

Fax: 024 3823 1997

Email: ir@pclgroup.vn

- Quý cổ đông/hoặc người được ủy quyền khi tham dự Đại hội cần xuất trình: (i) Thư xác nhận tham dự họp (nếu chưa gửi bản gốc về công ty); (ii) Chứng minh thư nhân dân/CCCD/Hộ chiếu; (iii) Bản gốc Giấy ủy quyền theo mẫu của Công ty hoặc theo quy định của pháp luật dân sự và bản photocopy Chứng minh thư nhân dân/CCCD/Hộ chiếu/GCNĐKDN của người ủy quyền (trường hợp ủy quyền dự họp) để làm thủ tục kiểm tra tư cách cổ đông.

Thông báo này thay cho Giấy mời họp trong trường hợp quý cổ đông chưa nhận được Giấy mời họp.

Trân trọng thông báo và kính mời.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trịnh Văn Tuấn



**THƯ XÁC NHẬN
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PC1**

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

Kính gửi: Công ty cổ phần Tập đoàn PC1

1. Tên cổ đông:
2. Số CMND/CCCD/HC/GCNĐKKD:.....
Ngày cấp:.....nơi cấp:.....
3. Địa chỉ:
4. Tổng số cổ phần nắm giữ tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội (21/03/2023) là:cổ phần.

Căn cứ vào giấy mời họp tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Tập đoàn PC1 được tổ chức vào ngày 26/04/2023, tôi/chúng tôi xác nhận tham dự/ủy quyền tham dự Đại hội như sau:

Trực tiếp tham dự

Ủy quyền cho người khác tham dự (Người được ủy quyền sẽ cầm theo giấy ủy quyền khi tham dự Đại hội)

CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức pháp nhân)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngàythángnăm 2023

GIẤY ỦY QUYỀN
DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PC1

Họ tên cổ đông:.....(Bên ủy quyền).

Số CMND/CCCD/ĐKDN:..... cấp ngày..... tại

Người đại diện (tổ chức):.....Chức vụ:.....

Địa chỉ:

Điện thoại:Fax.....

Tổng số cổ phần nắm giữ tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội (21/03/2023) là:cổ phần.

(Bằng chữ:).

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):.....

(Bằng chữ:).

Tôi/Chúng tôi làm giấy này:

Ủy quyền cho Ông/Bà:..... (Bên nhận ủy quyền).

CMND/CCCD/HC số: ngày cấp nơi cấp:

Số cổ phần được ủy quyền:.....cổ phần.

Bên nhận ủy quyền được thay mặt tôi/chúng tôi đến tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Tập đoàn PC1 vào ngày 26/04/2023 để thực hiện quyền và nghĩa vụ của cổ đông với số cổ phần được ủy quyền.

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian tổ chức cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Tập đoàn PC1.

BÊN NHẬN ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

BÊN ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**PC1****CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PC1**

A: Toà CT2 - số 583 Nguyễn Trãi - Thanh Xuân - Hà Nội - Việt Nam

Luôn luôn tận tâm

W: pc1group.vn

E: info@pc1group.vn

T: +84 24 38456329

**CHƯƠNG TRÌNH****Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023***Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2023**Thời gian: Từ 8h00 đến 11h40*

TT	Nội dung công việc	Thời gian	Người chủ trì
1	Đón tiếp	8h00-8h30	Ban tổ chức
2	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông	8h30-8h40	Ban Kiểm tra tư cách Đại biểu
3	Khai mạc đại hội, giới thiệu chủ tọa Đại hội	8h40-8h50	Ban tổ chức
4	Thông qua chương trình Đại hội, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu; Quy chế tổ chức Đại hội.	8h50-9h10	Chủ tọa Đại hội
5	Trình bày các nội dung nghị sự tại đại hội: 1. Báo cáo của HĐQT về kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ năm 2022 và kế hoạch năm 2023; 2. Báo cáo tài chính năm 2022 (đã được kiểm toán); 3. Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát Công ty tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023; 4. Các Tờ trình của HĐQT, Ban kiểm soát Công ty thông qua tại Đại hội.	9h10-11h05	Chủ tọa Đại hội
6	Thảo luận và biểu quyết các báo cáo và nội dung trình ĐHĐCĐ.		
7	Giải lao	11h05-11h15	
8	Thông qua biên bản ĐHĐCĐ thường niên 2023	11h15-11h35	Ban Thư ký Đại hội
9	Bế mạc đại hội	11h40	Ban tổ chức

BAN TỔ CHỨC

Hà Nội, ngày 05 tháng 04 năm 2023.

**QUY CHẾ VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PC1**

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn PC1.

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1: Phạm vi và đối tượng áp dụng.

- 1.1 Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (sau đây gọi chung là Đại hội) của Công ty Cổ phần Tập đoàn PC1 (sau đây gọi chung là Công ty);
- 1.2 Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thủ tục tiến hành Đại hội.
- 1.3 Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI**

Điều 2: Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền.

2.1 Điều kiện tham dự Đại hội.

Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty Cổ phần Tập đoàn PC1 tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội.

2.2 Quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội.

- a. Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền bằng văn bản cho người khác tham dự họp Đại hội;
- b. Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh Nghiệp, các văn bản quy phạm khác có liên quan và Điều lệ Công ty;
- c. Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội và các tài liệu kèm theo;
- d. Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi tới tham dự Đại hội được nhận Thẻ biểu quyết sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;
- e. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc và có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa



biểu quyết, khi đó chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

- 2.3 Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự họp Đại hội:
- a. Cổ đông hay người được ủy quyền dự họp khi tham gia Đại hội phải mang theo Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân, Giấy mời họp, Giấy ủy quyền hợp lệ (đối với đại diện được ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;
 - b. Giữ gìn an ninh trật tự và không gây rối loạn hay lộn xộn trong cuộc họp ĐHĐCĐ;
 - c. Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Đại hội;
 - d. Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tôn trọng sự điều khiển Đại hội của Chủ tọa Đại hội;
 - e. Nghiêm túc chấp hành Quy chế này, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội;
 - f. Cung cấp thông tin về người có liên quan hay người có lợi ích liên quan đến cổ đông theo yêu cầu của Công ty.

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

- 3.1 Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng ban và các thành viên do Chủ tịch Hội đồng quản trị (HDQT) quyết định để thực hiện chức năng và nhiệm vụ như sau:
- a. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp: yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội và khách mời xuất trình Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân, Giấy mời họp, Giấy ủy quyền hợp lệ (đối với đại diện được ủy quyền);
 - b. Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến dự họp: Thẻ biểu quyết và các tài liệu họp liên quan khác;
 - c. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội tại các thời điểm sau:
 - + Trước khi khai mạc Đại hội;
 - + Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).
- 3.2 Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu.

- 4.1 Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và các thành viên do Chủ tọa đề nghị và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.
- 4.2 Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ hướng dẫn cách sử dụng phiếu biểu quyết, thể thức biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu, tính toán và loại trừ các cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết (nếu có) cho từng vấn đề biểu quyết. Trong trường hợp Ban kiểm phiếu không thể xác định chính xác (các) cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết (do thiếu thông tin hay do quy định của pháp luật chưa đầy đủ hoặc không rõ ràng), thì phiếu của cổ đông đó vẫn được tính, nhưng Ban kiểm phiếu phải lập biên bản ghi nhận sự việc này. Việc (các) cổ đông sau khi bỏ phiếu

được xác định cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết không làm ảnh hưởng đến hiệu lực của nghị quyết mà cổ đông đó đã tham gia bỏ phiếu, nếu như nghị quyết đó vẫn có đủ số phiếu cần thiết sau khi loại bỏ số cổ phiếu của cổ đông liên quan đó.

- 4.3 Trưởng ban kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu;
- 4.4 Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban;
- 4.5 Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa, Đoàn Chủ tịch và Thư ký.

- 5.1 Cuộc họp ĐHĐCĐ sẽ do Chủ tịch HĐQT làm Chủ tọa Đại hội. Chủ tọa chỉ định một hoặc một số Thư ký lập biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ;
Trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt hoặc mất khả năng điều khiển cuộc họp hoặc vì lý do bất khả kháng thì các thành viên HĐQT còn lại bầu ra một trong số họ làm Chủ tọa Đại hội. Trường hợp HĐQT không bầu được Chủ tọa thì thành viên HĐQT có chức vụ cao nhất có mặt sẽ điều khiển Đại hội để bầu ra một trong số các thành viên HĐQT hoặc cổ đông khác tham dự Đại hội làm Chủ tọa Đại hội. Trường hợp bầu Chủ tọa, tên Chủ tọa được đề cử và số phiếu bầu cho Chủ tọa phải được công bố;
- 5.2 Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;
- 5.3 Chủ tọa tiến hành các công việc cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự, hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;
- 5.4 Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn họp Đại hội đến một địa điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật Doanh Nghiệp và Điều lệ Công ty) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:
 - a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
 - b. Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp lý.
- 5.5 Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của các cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.
- 5.6 Chủ tọa có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa và Đoàn Chủ tịch, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội ra khỏi Đại hội.
- 5.7 Đoàn Chủ tịch bao gồm một số thành viên HĐQT và cán bộ quản lý của Công ty do Chủ tọa chỉ định. Đoàn Chủ tịch thực hiện một số công việc nhằm hỗ trợ việc điều hành cuộc họp ĐHĐCĐ của Chủ tọa.
- 5.8 Thư ký cuộc họp có chức năng lập Biên bản Đại hội, thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa và Đoàn Chủ tịch. Thư ký cuộc họp có thể có một hoặc một số người giúp việc.

CHƯƠNG III

THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 6: Điều kiện tiến hành Đại hội

- 6.1 Đại hội được tiến hành khi có cổ đông tham dự đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội. Trường hợp quá 60 phút kể từ thời điểm khai mạc Đại hội được ghi trong nội dung chương trình cuộc họp đã gửi cho các cổ đông mà số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội chưa đại diện đủ cho 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thì cuộc họp coi như chưa đủ điều kiện để tiến hành;
- 6.2 Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện để tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh Nghiệp.

Điều 7: Tiến hành Đại hội

- 7.1 Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua;
- 7.2 Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Điều 10 quy chế này;
- 7.3 Đại hội bế mạc sau khi Biên bản Đại hội được thông qua.

Điều 8: Thông qua Quyết định của Đại hội

- 8.1 Các vấn đề của Đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của số cổ đông đại diện ít nhất 51% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội;
- 8.2 Riêng đối với các vấn đề liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty, tăng hoặc giảm Vốn Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phần chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, quyết định đầu tư hoặc bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh của Công ty có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong Báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có sự chấp thuận của số cổ đông đại diện ít nhất 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội.

Điều 9: Thẻ biểu quyết

- 9.1 Thẻ biểu quyết phát cho các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp có ghi mã số cổ đông, số cổ phần có quyền biểu quyết. Thẻ biểu quyết phải được đóng dấu treo của Công ty;
- 9.2 Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện theo ủy quyền đăng ký tham dự họp Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông có mặt tại Đại hội.

Điều 10: Thẻ thức biểu quyết

- 10.1 Việc biểu quyết các vấn đề tại Đại hội sẽ được thực hiện bằng hình thức biểu quyết trực tiếp công khai tại cuộc họp. Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết về vấn đề cần lấy ý kiến bằng cách giơ Thẻ biểu quyết của mình

lên. Khi biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết có ghi “Số cổ phần” sở hữu và/hoặc đại diện phải được hướng về phía Chủ tọa.

- 10.2 Ban kiểm phiếu sẽ ghi lại số phiếu đồng ý, số phiếu không đồng ý, số phiếu không có ý kiến để công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.

Điều 11: Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải đơ Thẻ biểu quyết hoặc đăng kí phát biểu. Chủ tọa căn cứ vào thời gian chương trình họp để bố trí sắp xếp việc phát biểu của các cổ đông. Chủ tọa có thể dành ưu tiên phát biểu cho cổ đông đăng ký phát biểu trước và có ý kiến liên quan đến chương trình họp. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào biên bản cuộc họp.

CHƯƠNG IV KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 12: Biên bản Đại hội

- 12.1 Nội dung của Đại hội được lập thành Biên bản. Chủ tọa và Thư ký chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản Đại hội.
- 12.2 Biên bản Đại hội phải được công bố trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội.
- 12.3 Biên bản Đại hội, Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội phải được lưu trữ tại trụ sở chính của Công ty.
- 12.4 Biên bản họp ĐHĐCĐ phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ ngày cuộc họp kết thúc.
- 12.5 Biên bản Đại hội là cơ sở để đưa ra Nghị quyết của Đại hội.

Điều 13: Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

- 13.1 Căn cứ vào kết quả tại Đại hội, Chủ tọa ra nghị quyết của ĐHĐCĐ về các vấn đề đã được Đại hội thông qua.
- 13.2 Cổ đông, nhóm cổ đông có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ một phần hoặc toàn bộ quyết định của ĐHĐCĐ phù hợp với quy định của Điều 151 Luật Doanh Nghiệp.

Điều 14: Hiệu lực thi hành của Quy chế

Quy chế này gồm 04 chương, 14 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Trịnh Văn Tuấn

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ năm 2022 và Kế hoạch năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tập đoàn PCI năm 2023

- Phần 1: Kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2022;
Phần 2: Mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2023;
Phần 3: Báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2022;

Phần 1

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2022

Năm 2022 thế giới và Việt Nam nhiều biến động lớn, nền kinh tế toàn cầu chịu ảnh hưởng lớn từ nhiều tác động xấu, hoạt động kinh tế toàn cầu đang trải qua một cuộc suy thoái trên diện rộng và sâu hơn dự kiến, lạm phát ở mức cao nhất trong vài thập kỷ, tốc độ tăng trưởng GDP toàn cầu thấp nhất từ năm 2001. Bên cạnh những biến động của kinh tế tài chính, năm 2022 các khó khăn về chính sách và thủ tục pháp lý trên các lĩnh vực kinh doanh quan trọng của PCI như Điện và Bất động sản đều chưa được tháo gỡ. Tuy nhiên, với năng lực, lợi thế, sức khỏe tài chính, uy tín và thương hiệu đã được khẳng định, sự nỗ lực của CBNV và đặc biệt sự chỉ đạo quyết liệt của Ban lãnh đạo, năm 2022 Tập đoàn đã đạt được các kết quả kinh doanh rất tích cực.

I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu cơ bản:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	Kết quả % (TH/KH)
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	11.003	8.358	76 %
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	657	537	81,7 %
3	Cổ tức	%	15	15	100%

Trong năm 2022 Tập đoàn đã nhận được các giải thưởng vinh danh ghi nhận kết quả kinh doanh và hoạt động xã hội, cộng đồng như: Top 50 công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam; năm thứ 5 liên tiếp đạt “Top 50 Doanh nghiệp lợi nhuận xuất sắc Việt Nam” và tiếp tục giữ vững vị trí “Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam”; Giải thưởng

Dự án năng lượng tái tạo tiêu biểu của năm do Tạp chí IJGlobal (Singapore) trao tặng; Nơi làm việc tốt nhất Châu Á năm 2022; Cờ thi đua của UBND TP Hà Nội.

*** Các yếu tố tác động tích cực đến hoạt động kinh doanh 2022:**

- Phát huy hiệu quả lợi thế về uy tín, thương hiệu đối với các đối tác khách hàng trong lĩnh vực tổng thầu EPC nhà máy điện.
- Thế mạnh trong quản trị điều hành, nguồn lực tài chính luôn kiểm soát, máy móc thiết bị thi công tiên tiến và nhân công lành nghề trong việc thực hiện các dự án lưới điện truyền tải cấp bách, yêu cầu cao về tiến độ và tính phức tạp cao.
- Sự điều hành sáng tạo và quyết liệt của Ban lãnh đạo, của hệ thống điều hành, sự nỗ lực và cố gắng của CBNV toàn Tập đoàn để vượt lên trong khó khăn thách thức.
- Hợp tác tin cậy và hiệu quả với các ngân hàng Vietinbank, BIDV, VCB, HSBC, BNP, Shinhan, cùng các tổ chức tín dụng như: VCSC, ...; với nhiều đối tác trong lĩnh vực công nghệ, thiết bị chuyên ngành, tư vấn và chuyển đổi số.
- Thời tiết năm 2022 tương đối thuận lợi trong các hoạt động sản xuất điện năng và thi công các dự án của PCI.

*** Một số nguyên nhân tác động tiêu cực đến hoạt động KD năm 2022:**

- Lạm phát của Việt Nam được thông báo ở mức thấp, tuy nhiên giá cả các yếu tố đầu vào của lĩnh vực xây dựng lại ở mức rất cao; Lãi suất huy động vốn cao và dòng tín dụng trong nước bị thắt chặt, đồng nội tệ mất giá so với USD, dẫn đến tăng chi phí và biên lợi nhuận giảm.
- Tỷ trọng NLTT trong lưới điện Việt Nam chiếm tỷ trọng khá cao 26,4% và không cân đối theo vùng, theo năng lực giải tỏa của lưới điện, do đó ảnh hưởng đến việc cắt giảm công suất phát điện. Việc ưu tiên phát triển năng lượng tái tạo bị hạn chế từ cuối 2021, các chính sách về khuyến khích phát triển năng lượng tái tạo đều đã hết hiệu lực.
- Vướng mắc về thủ tục pháp lý chưa được tháo gỡ đối với khu vực Bất động sản nhà ở, quy hoạch Tổng sơ đồ điện VIII chậm ban hành dẫn đến nhiều dự án mục tiêu trong năm vẫn chưa thể triển khai được.
- Các dự án lưới điện trong EVN tiếp tục chậm trễ kéo dài do vướng về giải phóng mặt bằng, thủ tục pháp lý theo Luật đầu tư. Bên cạnh đó giá nguyên vật liệu tăng cao, giá vật tư thiết bị biến động mạnh theo lạm phát toàn cầu, tỷ giá tăng, ... dẫn đến một số dự án phải dừng thi công dở dang, nhiều dự án đấu thầu chậm, không thành công.
- Năng lực lãnh đạo quản lý điều hành của phần lớn các đơn vị thành viên còn hạn chế, không theo kịp được với những khó khăn, mức độ cạnh tranh phát sinh trên thị trường.

II. Kết quả đạt được trong công tác quản lý

1. Kết quả trong lãnh đạo, điều hành

Hội đồng quản trị luôn sát cánh cùng với Ban Tổng giám đốc đoàn kết, thống nhất, tiếp tục khẳng định vai trò lãnh đạo dẫn dắt các hoạt động sản xuất kinh doanh vượt qua các khó khăn thách thức trong năm 2022, đặc biệt khó khăn của nền kinh tế để đạt được các kết quả tích cực của toàn Tập đoàn, kiểm soát tốt các hoạt động kinh

doanh và đầu tư đồng thời tiếp tục khẳng định uy tín, năng lực của PC1 với đối tác, khách hàng và thị trường.

Ban Tổng Giám đốc điều hành đã phân giao nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, khả năng phối hợp tốt và thống nhất trong điều hành. Các thành viên Ban TGDĐ điều hành đã chủ động cao, khẳng định vai trò điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh theo mục tiêu chiến lược.

Đội ngũ lãnh đạo của các Khối kinh doanh, của các Ban Tập đoàn đã nỗ lực cố gắng, sáng tạo xây dựng kịch bản và thực hiện các giải pháp ứng phó với các diễn biến khó khăn, những phát sinh không tích cực của thị trường, phát huy nguồn lực công ty, bám sát và hoàn thành tốt các chỉ tiêu kinh doanh và đầu tư trong điều kiện rất khó khăn của năm 2022.

Kiên định và quyết tâm hành động theo các mục tiêu chiến lược Tập đoàn, vì sự phát triển bền vững của PC1. Một số kết quả quan trọng đạt được như sau:

- Chủ động, thích ứng linh hoạt và điều chỉnh kịp thời chiến lược, mục tiêu theo bối cảnh kinh tế thị trường trong nước và quốc tế.
- Năng lực và quản trị tài chính, xếp hạng tín dụng luôn được kiểm soát.
- Uy tín, thương hiệu PC1 tiếp tục được khẳng định và phát triển.
- Phát triển quan hệ đối tác quốc tế và quan hệ khách hàng trong nước đạt kết quả tích cực.
- Năng lực quản trị, điều hành của Bộ máy lãnh đạo quản lý Tập đoàn được nâng cao.
- Tích cực tham gia các hoạt động an sinh và trách nhiệm xã hội.

2. Công tác tổ chức và quản lý

- Đánh dấu bước tiến hình thành và phát triển hướng đến kỷ niệm 60 năm thành lập (02/03/1963 - 02/03/2023), Công ty chính thức đổi tên thành Công ty cổ phần Tập đoàn PC1 vào ngày 02/03/2022 và phát triển theo mô hình Tập đoàn với hình ảnh bộ nhận diện thương hiệu mới **“Thâm mỹ và hiện đại, Sáng tạo và thân thiện, Quốc tế và bền vững, Nhân văn và tận tâm, Chuyên nghiệp và đúng hẹn, Tin cậy và cống hiến”**.
- Điều chỉnh Sơ đồ tổ chức Tập đoàn, thực hiện tái cấu trúc đơn vị thành viên xây lắp tinh gọn, hiệu quả và sắp xếp lại cán bộ chủ chốt tại một số công ty thành viên, tăng cường công tác quản trị, kiểm toán nội bộ tại các đơn vị.
- Xây dựng các chính sách phúc lợi, chế độ đãi ngộ, môi trường làm việc, sức khỏe đời sống cho CBNV có ý nghĩa rất tích cực đối với cán bộ nhân viên và người lao động. Năm 2022 Công ty nhận được danh hiệu “Nơi làm việc tốt nhất Châu Á năm 2022” do do Tạp chí HR Asia Magazine -Tạp chí uy tín hàng đầu châu Á trong lĩnh vực nhân sự bình chọn và công bố.
- Tiếp tục các hoạt động truyền giá trị văn hóa công ty thông qua các chương trình giao lưu, gắn kết người lao động; các chính sách và phong trào thi đua khen thưởng nhằm tạo thêm động lực làm việc cho CBNV, gắn thu nhập với kết quả kinh doanh và năng suất lao động. Kịp thời khen thưởng, động viên khuyến khích CBNV nhiệt huyết sáng tạo vì các mục tiêu phát triển Tập đoàn, tích cực tham gia các hoạt động từ thiện xã hội.

- Nâng cao chất lượng truyền thông với các kênh truyền thông chuyên nghiệp, chính thống, truyền thông tin tích cực đến đối tác, khách hàng, nhà đầu tư và cộng đồng. Thực nghiêm túc và trách nhiệm công tác Quản trị quan hệ nhà đầu tư.
- Tham gia tích cực vào công tác an sinh xã hội, cộng đồng: ủng hộ quỹ vì người nghèo cho Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam TP Hà Nội và Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cao Bằng .v.v.

3. Công tác kiểm toán nội bộ (KTNB), quản trị rủi ro:

- Thực hiện công tác KTNB theo kế hoạch và thực hiện chức năng kiểm soát viên tại các đơn vị thành viên.
- Thực hiện kiểm toán quyết toán vốn đầu tư các Dự án hoàn thành. Kiểm toán hoạt động, đánh giá tính kinh tế, hiệu quả trong quá trình đầu tư. Kiểm toán tuân thủ quy trình pháp luật về quản lý đầu tư, tuân thủ quy trình, quy định của PC1. Báo cáo định lượng rủi ro các dự án đầu tư, các hợp đồng kinh tế. Kiểm toán hoạt động tại các Công ty thành viên.
- Các hoạt động kiểm soát và kiểm toán nội bộ đã phát huy vai trò tích cực để kiểm soát hoạt động và hạn chế rủi ro của các Khối kinh doanh, các phòng ban và Công ty thành viên trong quá trình triển khai đầu tư, sản xuất, xây lắp

4. Công tác tài chính kế toán:

- Công tác tài chính: Chủ động xây dựng kế hoạch tài chính ngắn, trung và dài hạn trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư; Chủ động tiếp cận thị trường đối tác để lựa chọn và thu xếp thành công một số nguồn vốn với chi phí hợp lý, tối ưu chi phí tài chính; Kiểm soát dòng tiền và nguồn vốn tốt, kết hợp với đánh giá tình hình tài chính Tập đoàn để tham mưu Ban lãnh đạo các giải pháp quản trị phù hợp; Hỗ trợ các đơn vị thành viên huy động nguồn vốn từ ngân hàng, hạn mức tín dụng và vốn kinh doanh.
- Công tác kế toán: Kiểm soát chứng từ kế toán, tổ chức hạch toán kế toán đảm bảo đúng chuẩn mực theo quy định của Pháp luật hiện hành và quy định Tập đoàn; Thực hiện công tác báo cáo Tài chính định kỳ chính xác, kịp thời đồng thời phối hợp với đơn vị Kiểm toán để kiểm toán BCTC công ty; Thực hiện công tác kê khai quyết toán thuế theo quy định về pháp luật thuế hiện hành; Hỗ trợ một số hoạt động, nhiệm vụ kế toán tại các đơn vị thành viên.

III- Hoạt động của các khối Kinh doanh và Đầu tư:

Các khối sản xuất kinh doanh và đầu tư đã bám sát các mục tiêu chiến lược 2021-2025 và triển khai cụ thể cho năm 2022 với các kết quả chính:

1- Khối Năng lượng

- Quản lý tốt công tác vận hành tin cậy phát điện hiệu quả các Nhà máy điện. Tổng sản lượng từ hoạt động phát điện vượt kế hoạch 101%. Trong đó: điện gió đạt 91%; thủy điện đạt 114%.
- Tiếp tục vận hành an toàn và hiệu quả, đảm bảo khai thác tốt nguồn nước các Nhà máy thủy điện, đặc biệt trong các tháng mùa khô. Chủ động phối hợp tốt với các đơn vị điều độ A1, A0 và các nhà máy khác trên cùng hệ thống bậc thang trong công tác vận hành hồ chứa, điều độ phát điện. Công tác duy tu, bảo dưỡng, thí nghiệm hiệu chỉnh đối với các Nhà máy thủy điện được thực hiện định kỳ, đảm

bảo tính sẵn sàng phát điện cao.

2- Khối Tổng thầu EPC:

- Năm 2022 Khối tổng thầu EPC tiếp tục khẳng định là nhà tổng thầu EPC chuyên nghiệp và uy tín, duy trì niềm tin với khách hàng và khẳng định năng lực tổng thầu NMDG trên bờ và gần bờ tại thị trường Việt Nam, tiếp tục thành công với các hợp đồng tổng thầu EPC các nhà máy điện gió on shore, near shore với các giải pháp đồng bộ, chủ động về mặt công nghệ và thiết bị thi công tiên tiến, áp dụng các quy trình QLDA chuẩn quốc tế góp phần rút ngắn thời gian thi công.
- Cuối năm 2022 đã cơ bản hoàn thành đầu tư Trung tâm điều khiển OCC, đầu năm 2023 đưa vào vận hành nhằm nâng cao hiệu quả phát điện, hiện đại hóa vận hành theo trung tâm điều khiển từ xa, mục tiêu cung cấp dịch vụ vận hành OCC cho các khách hàng là các chủ đầu tư nhà máy điện.
- Tiếp tục phát triển quan hệ hợp tác với các hãng cung cấp thiết bị lớn Siemens, ABB, Hitachi, LS, đồng thời mở rộng và hợp tác chiến lược với các nhà cung cấp thiết bị uy tín khác trên thế giới.
- Nghiên cứu phát triển và mở rộng thị trường nước ngoài, năm 2022 đã thành lập Văn phòng đại diện tại Lào, đang triển khai thủ tục mở Văn phòng đại diện tại Úc, tham gia các Hội thảo quốc tế về năng lượng tại Pháp, Úc, Thái Lan ..v.v..

3- Khối Xây lắp điện:

- Tiếp tục khẳng định uy tín và năng lực vượt trội với các dự án lưới điện trong và ngoài EVN, các dự án cấp ngầm cao áp, các công trình điện đặc thù yêu cầu kỹ thuật cao, EPC công trình trạm biến áp 500KV. Các công trình hoàn thành đều đảm bảo tiến độ và chất lượng, được chủ đầu tư, EVN đánh giá cao. Trong đó có các công trình trọng điểm của EVN: ĐZ 500kV mạch 3, ĐZ 220kV Kiên Bình - Phú Quốc, Cấp ngầm 110kV Chi Lăng - Xuân Hà, TBA 220kV An Phước, Cấp ngầm 110kV Thủ Lệ, ĐZ 220kV Việt Trì - Sơn La, TBA 500kV Long Thành..v..
- Đã ký hợp đồng đầu tiên về tổng thầu thi công hạ tầng Khu công nghiệp, bước đầu thành công đối với sản phẩm mới, tạo tiền đề cho Khối xây dựng chiến lược các năm tiếp theo. Đầu năm 2023, Khối cũng đã điều chỉnh cơ cấu tổ chức và đổi tên Khối thành “Khối Điện - Công nghiệp” phù hợp theo chiến lược phát triển của Khối.

4. Khối Sản xuất công nghiệp

- Thị trường xuất khẩu cột đi nước ngoài có nhiều tín hiệu tích cực: tiếp tục các đơn hàng cột anten với đối tác Úc, đơn hàng đi đảo Samoa -Mỹ. Đặc biệt cuối tháng 12/2022 bắt đầu thực hiện đơn hàng cột đơn thân cho đường dây tải điện đầu tiên sang Úc.
- Tiếp tục xúc tiến tìm kiếm khách hàng mới, thị trường mới trong nước và nước ngoài đối với sản phẩm cột thanh cái ống, cột điện đơn thân.

5. Khối Bất động sản

* Bất động sản dân dụng

- Năm 2022 tiếp tục là năm không thuận lợi của Khối Bất động sản dân dụng, các vướng mắc về chính sách liên quan chưa được giải quyết, các Dự án của PC1 đã không khởi công được.

- Khối đã tiếp tục hoàn thiện các hạng mục thiết kế các Dự án chờ, cập nhật chính sách và triển khai tiếp các hạng mục chuẩn bị đầu tư có thể.
- Thực hiện hợp đồng tư vấn với tập đoàn Savills và các chuyên gia tư vấn để đánh giá hiện trạng và triển vọng của thị trường bất động sản giai đoạn 2023 đến 2026 nhằm có đủ dữ liệu thông tin về thị trường, đánh giá và có cơ sở xây dựng kế hoạch đầu tư hiệu quả, khả thi, tin cậy, giảm thiểu rủi ro.
- Tìm kiếm, đánh giá cơ hội đầu tư một số dự án mới qua hình thức đấu giá.

** Bất động sản Khu công nghiệp*

- Đầu tư vốn tại Công ty cổ phần Western Pacific (WP):
 - + PC1 đã cử người tham gia HĐQT, Ban kiểm soát tham gia quản trị công ty và quản trị rủi ro; hỗ trợ một số nhân sự chuyên môn về đầu tư dự án;
 - + Các hoạt động kinh doanh và đầu tư của WP đang bám sát kế hoạch đã được KPMG tư vấn chiến lược giai đoạn 2022-2026;
 - + Dự án KCN đầu tiên là KCN Yên Phong 2A đang trong giai đoạn thi công hạ tầng đồng thời với kế hoạch huy động vốn từ các nhà đầu tư tiềm năng;
 - + Các dự án tại Bắc Giang, Hà Nam đang tích cực triển khai CBĐT, bám sát qui hoạch của Chính phủ, của địa phương;
 - + Kế hoạch phát triển DA mới tại một số tỉnh thành đang triển khai khả thi;
- Nhằm thực hiện Chiến lược phát triển chuỗi các KCN sinh thái, thông minh chất lượng cao, năm 2022 PC1 đã thành công mua lại 100% phần vốn của Nomura Holding và JAFCO Group - 02 công ty Nhật Bản;
 - + Qua đó sở hữu 70% phần vốn góp của Công ty Phát triển KCN Nhật Bản - Hải Phòng (NHIZ).
 - + Sau bàn giao, hiện nay PC1 đã và đang vận hành NHIZ chuyên nghiệp, tin cậy được các khách hàng Nhật Bản trong KCN và UBND TP Hải Phòng đánh giá cao.
 - + Năm 2022, NHIZ đã hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận sau thuế đạt 108,85 tỷ đồng (tăng 9,8% so với kế hoạch).

6. Khối Khoáng sản và vật liệu mới:

- Công tác xây dựng, lắp đặt máy móc, thiết bị Nhà máy tuyển Nickel - Đồng số 1 đã hoàn thành theo kế hoạch. Bắt đầu chạy thử và vận hành nhà máy từ quý I-2023, dự kiến vận hành chính thức nhà máy từ Tháng 4/2023.
- Đã và đang tích cực chuẩn bị các khâu, các bước phục vụ sản xuất và bán hàng an toàn, hiệu quả.

7. Kinh doanh thương mại và Dịch vụ:

- Các lĩnh vực kinh doanh mang tính phụ trợ tiếp tục làm tốt sứ mệnh Bổ sung các dịch vụ góp phần phát huy thế mạnh của hệ sinh thái PC1, nâng cao năng lực cạnh tranh và cũng làm tăng lợi nhuận chung.

IV. Tăng vốn điều lệ

Hoàn thành kế hoạch tăng vốn điều lệ năm 2022 của Công ty từ 2.351.596.490.000 đồng tăng lên 2.704.330.020.000 đồng thông qua trả cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 15% theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022.

V. Báo cáo hoạt động phát hành trái phiếu

Để đảm bảo nguồn vốn triển khai các hoạt động đầu tư của Tập đoàn theo kế hoạch đã đề ra, trong năm 2022, PCI đã thực hiện thành công 02 đợt phát hành trái phiếu với tổng giá trị là 1.200 tỷ, các thông tin như sau:

Nội dung	Đợt phát hành 01	Đợt phát hành 02
Mã trái phiếu	PC1H2227001	PC1H2227002
Số lượng trái phiếu phát hành	3.000	9.000
Mệnh giá trái phiếu (đồng)	100.000.000	100.000.000
Khối lượng trái phiếu phát hành (theo mệnh giá) (đồng)	300.000.000.000	900.000.000.000
Kỳ hạn trái phiếu	05 năm	
Loại hình trái phiếu	Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có tài sản bảo đảm	
Lãi suất	(i) Đối với 02 kỳ tính lãi đầu tiên: 10%/năm (ii) Đối với các kỳ tính lãi còn lại: Bằng tổng của 3,5% và Lãi Suất Tham Chiếu (Lãi Suất Tham Chiếu là trung bình cộng các mức lãi suất tiền gửi tiết kiệm áp dụng cho khách hàng cá nhân, kỳ hạn 12 tháng bằng đồng Việt Nam của 04 Ngân hàng BIDV, Vietinbank, Vietcombank và Agribank tại Ngày xác định lãi suất của mỗi Kỳ tính lãi tương ứng) nhưng không thấp hơn 10%/năm	
Kỳ hạn trả lãi	Tiền lãi Trái phiếu được trả sau, định kỳ 06 tháng/lần	
Ngày phát hành	31/03/2022	19/05/2022
Ngày đáo hạn	31/03/2027	19/05/2027
Mục đích phát hành	(i) Đầu tư vào lĩnh vực phát triển Bất động sản khu công nghiệp thông qua việc nhận chuyển nhượng cổ phần của Công ty cổ	

	phần Western Pacific từ các cổ đông hiện hữu và mua cổ phần phát hành mới, bao gồm cả việc bù đắp nguồn vốn chủ sở hữu Tổ Chức Phát Hành đã sử dụng để thực hiện giao dịch này (ii) Bỏ sung vốn lưu động của Tổ Chức Phát Hành
Phương thức phát hành	Phát hành riêng lẻ thông qua đại lý phát hành trái phiếu
Hình thức đảm bảo	Bảo lãnh thanh toán toàn bộ lãi, gốc khi đến hạn bằng tài sản của Tổ Chức Phát Hành và tài sản của bên thứ ba

Phần 2

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2023

Năm 2023, năm thứ ba thực hiện chiến lược giai đoạn 2021-2025 tầm nhìn 2035, với bộ nhận diện thương hiệu mới: **Quốc tế, năng động, hiện đại, gắn kết, tự hào, phát triển bền vững** chào mừng kỷ niệm **60 năm thành lập Tập đoàn (1963-2023)**.

Các cơ hội từ kinh tế vĩ mô:

- Tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam vẫn duy trì ở mức cao, kế hoạch là 6,3% năm 2023 và 6,5% năm 2024.

Ngành điện: Kế hoạch đầu tư XDCCB của EVN năm 2023 vẫn ở mức cao tương ứng 106% giá trị thực hiện năm 2022.

Thị trường Bất động sản:

- Hoàn thiện thể chế pháp luật về xây dựng để tăng cường công tác quản lý nhà nước, đồng thời tạo môi trường thuận lợi, phân cấp mạnh cho địa phương.

- Giá nhà ở căn hộ chung cư, đất nền vẫn đang ở mức cao và nguồn cung tiếp tục khan hiếm, khó có khả năng bù đắp thiếu hụt.

- Việt Nam được đánh giá vẫn duy trì được lợi thế thu hút đầu tư FDI trong khu vực, tiềm năng phát triển khu công nghiệp, phục vụ sản xuất công nghiệp, logistics trong các năm tới đang tăng trưởng.

Thị trường tài chính, tín dụng:

- Giải pháp và nhiệm vụ hàng đầu của Chính phủ là ổn định kinh tế vĩ mô, kiềm chế lạm phát và đảm bảo các cân đối lớn của Nhà nước. Với các nhóm giải pháp và nhiệm vụ cụ thể về điều hành tín dụng; xiết chặt các chính sách tiền tệ; như vậy có thể thấy tình hình tài chính, tín dụng sẽ cơ bản ổn định trong năm, tuy nhiên sẽ ở mức cao về chi phí tài chính.

Đầu tư trực tiếp nước ngoài:

- Cuối năm 2022, Chính phủ đã ban hành 15 Nghị định ban hành các biểu thuế mới để thực hiện các hiệp định thương mại/đôi tác kinh tế. Cùng với kết quả ấn tượng năm

2022 về tăng trưởng GDP và kiểm soát lạm phát, Việt Nam đang là điểm sáng và được kỳ vọng thu hút vốn FDI năm 2023 sẽ tăng trưởng hơn khoảng 10% so với 2022.

Thách thức đối với PCI năm 2023

- Kinh tế thế giới tăng trưởng chậm và nhất là trong khoảng thời gian 20 năm gần đây, tình trạng suy thoái kinh tế, thất nghiệp với diễn biến xấu. Lạm phát toàn cầu được dự báo ở mức 8,8% năm 2022 và bắt đầu giảm xuống mức 6,5% năm 2023, 4,1% năm 2024.
- Việc chậm trễ ban hành, điều chỉnh các bộ luật, chậm ban hành Tổng sơ đồ điện VIII, cùng với việc thay đổi nhiều vị trí lãnh đạo cấp cao từ Trung ương đến địa phương đang ảnh hưởng lớn đến các hoạt động và phát triển của hầu hết các ngành kinh tế.
- Phụ tải ngành điện năm 2022 tăng chậm hơn nhiều so với tốc độ tăng GDP. Tỷ trọng năng lượng tái tạo toàn hệ thống đã đạt 26,5% đây là tỷ trọng rất cao, do đó các chính sách về khuyến khích phát triển NLTT sẽ bị dừng lại.
- Chính sách về đơn giá ngành xây lắp vẫn chưa được điều chỉnh, do mục tiêu cao nhất của EVN trong năm 2023 là tiết kiệm chi phí, khắc phục tình trạng lỗ năm 2022 giải phóng mặt bằng vẫn tiếp tục phức tạp và các thủ tục về đầu tư của nhà nước chặt chẽ hơn.
- Lĩnh vực bất động sản tiếp tục thắt chặt các thể chế, chính sách trong quản lý nhà nước, tăng cường thanh tra, kiểm tra.
- Kinh tế toàn cầu suy giảm, khó khăn, kinh tế Việt Nam nhiều khó khăn sẽ ảnh hưởng lớn đến đầu tư kinh doanh bất động sản Khu công nghiệp, đầu tư và bán nhà của Bất động sản nhà ở.
- Thời tiết: Dự báo tình hình thời tiết, thủy văn sẽ không thuận lợi cho các nhà máy thủy điện, theo chu kỳ giảm sau đợt biến của năm 2022.

Mục tiêu chính năm kế hoạch 2023:

Bám sát các mục tiêu chiến lược 2021- 2025 tầm nhìn 2030, đảm bảo hiệu quả kinh doanh, tích lũy cơ hội đầu tư và cấu trúc lại các lĩnh vực kinh doanh với “**Hành trình không ngừng sáng tạo**” hướng đến kỷ niệm 60 năm thành lập Tập đoàn.

Chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận năm 2023:

Toàn Tập đoàn quyết tâm hoàn thành các chỉ tiêu:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Giá trị
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	9.450
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	511
3	Cổ tức	%	15

Các nhiệm vụ kế hoạch trọng tâm 2023

- Kiên định phát triển thương hiệu PC1, uy tín, sự tin cậy cao của đối tác, khách hàng, nhà đầu tư.

- Vận hành hiệu quả sơ đồ tổ chức điều chỉnh của Tập đoàn, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

- Tập trung nguồn lực thực hiện lộ trình chuyển đổi số tổng thể các cho các hoạt động quản lý cũng như các hoạt động đầu tư và kinh doanh của Tập đoàn nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng hiệu quả hoạt động.

1- Khối Năng lượng: Vận hành ổn định, an toàn và hiệu quả 10 nhà máy điện đang phát điện. Tiếp tục phát triển các dự án mới cho giai đoạn tiếp theo và tích cực nghiên cứu, tìm kiếm cơ hội đầu tư, hợp tác các dự án mới để có kế hoạch đầu tư trung và dài hạn. Kế hoạch khởi công các nhà máy thủy điện đã có quy hoạch.

2- Khối Bất động sản:

-Bất động sản dân dụng: Hoàn thành công tác xây dựng và mở bán 02 dự án trong năm 2023; Hoàn thiện cấp phép các dự án đang triển khai sau khi đã được tháo gỡ các vướng mắc về pháp lý dự án. Tiếp tục nghiên cứu phát triển đầu tư các dự án theo kế hoạch phát triển dài hạn.

-Bất động sản công nghiệp: Tập trung nguồn lực cho đầu tư Bất động sản Khu công nghiệp trong lộ trình dài hạn. Năm 2023, triển khai các thủ tục pháp lý đầu tư dự án Khu công nghiệp Nomura - Hải Phòng mở rộng diện tích 200 ha. Tập trung phát triển các Dự án BĐS Khu công nghiệp mới tiềm năng theo định hướng chiến lược của Tập đoàn.

3- Khối Khoáng sản & vật liệu mới: Vận hành hiệu quả, tin cậy nhà máy tuyển Nickel-Đồng Cao Bằng. Triển khai các thủ tục pháp lý phát triển dự án đầu tư giai đoạn tiếp theo.

4- Khối Tổng thầu EPC: Bám sát chiến lược phát triển của Khối 2023 - 2025, với tầm nhìn: “*Năm 2023 trở thành Nhà tổng thầu chuyên nghiệp; Năm 2025 top 3 Việt Nam, top 5 Đông Nam Á về lĩnh vực tổng thầu EPC Công trình điện.*”

Tiếp tục đầu tư phát triển qui mô, uy tín và năng lực tổng thầu EPC ngang trình quốc tế với các dự án Nhà máy điện năng lượng tái tạo.

Nghiên cứu phát triển đầu tư, hợp tác đầu tư thiết bị công nghệ thi công điện gió xa bờ phù hợp với kế hoạch phát triển của thị trường điện gió ngoài khơi trong giai đoạn tới.

Phát triển thị trường quốc tế trên cơ sở đồng bộ hệ sinh thái của PC, hợp tác đối tác tập đoàn uy tín.

Phát triển nguồn nhân lực trình độ cao đảm bảo năng lực tham gia thị trường tổng thầu Khu vực và Quốc tế theo lộ trình.

Vận hành hiệu quả Trung tâm OCC; Tiếp tục nâng cao năng lực cung cấp giải pháp đồng bộ cho khách hàng những công trình điện thông minh, hiệu quả, nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, sự khác biệt, sự tin cậy của khách hàng đối với PC1;

5- Khối Điện & Công nghiệp: Vận hành hiệu quả sơ đồ tổ chức theo mô hình quản lý mới. Tiếp tục duy trì vị thế dẫn đầu thị trường EPC, PC, cấp ngầm và xây lắp các công

trình lưới điện đặc thù, yêu cầu kỹ thuật cao; Tham gia hiệu quả và phát triển thị trường hạ tầng KCN.

6- Khối Sản xuất công nghiệp: Tiếp tục giữ vững vị thế dẫn đầu thị trường thiết kế và sản xuất cột thép tại Việt Nam; Khai thác hiệu quả và mở rộng thị trường nước ngoài đối với các sản phẩm cột thép đơn thân; Thúc đẩy sáng kiến cải tiến về thiết kế, công nghệ và máy móc sản xuất, tăng lợi thế cạnh tranh, nâng cao hiệu quả sản xuất.

7- Kinh doanh thương mại và sản xuất sản phẩm mới: phát triển kinh doanh thương mại chuyên nghiệp, hiệu quả với các sản phẩm hiện tại và sản phẩm mới.

Phần 3 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

I. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ đã được phân công và căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty năm 2022, Hội đồng quản trị đã thực hiện nghiêm túc các quyền và trách nhiệm trong việc quyết định phê duyệt các hoạt động của Công ty, giám sát Ban điều hành, cụ thể:

Hội đồng quản trị đã đảm bảo số lượng các cuộc họp HĐQT, số lượng thành viên dự họp đáp ứng yêu cầu về tính pháp lý và hiệu quả, xác định vai trò của mỗi thành viên HĐQT: Trong năm 2022 HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp định kỳ và 23 lần lấy ý kiến bằng văn bản, đã ban hành 51 nghị quyết, quyết định đề thông qua nhiều nội dung quan trọng:

- Thông qua kết quả hoạt động năm 2021, kế hoạch SXKD năm 2022 toàn Công ty và trình ĐHĐCĐ.
- Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021; Phát hành trái phiếu riêng lẻ bổ sung vốn cho lĩnh vực đầu tư Bất động sản Khu công nghiệp.
- Phê duyệt giao dịch M&A Khu công nghiệp Nomura Hải Phòng
- Điều chỉnh sơ đồ tổ chức của Công ty; Tái cấu trúc các đơn vị thành viên xây lắp; Tổ chức và sắp xếp bộ máy, nhân sự tại Công ty mẹ và 1 số các đơn vị thành viên.
- Đầu tư thiết bị phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty
- Thành lập Văn phòng đại diện của Công ty tại Lào.

HĐQT đưa ra định hướng, chỉ đạo thường xuyên đối với hoạt động của Ban Tổng giám đốc cũng như các Ban chuyên môn của Công ty bảo đảm sự điều hành phù hợp quy định pháp luật, quy chế nội bộ công ty và đảm bảo hiệu quả, kịp thời.

HĐQT thực hiện đầy đủ và thường xuyên việc giám sát đối với các hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc, đặc biệt trong các vấn đề triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, bảo đảm tuân thủ đúng quy định của Luật Chứng khoán, Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Ban Tổng giám đốc thường xuyên chủ động báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, các khó khăn, vướng mắc trong quá trình điều hành. HĐQT đã cùng với Ban Tổng giám đốc thảo luận, bàn bạc để đưa ra các giải pháp kịp thời, hiệu quả. Các hoạt động của Ban Tổng giám đốc tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các Nghị quyết của HĐQT. Ban Giám

độc tiếp tục khẳng định vai trò lãnh đạo dẫn dắt các hoạt động sản xuất kinh doanh cùng với sự nỗ lực cố gắng và năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý các Ban Công ty, sự cố gắng của các đơn vị thành viên, của cán bộ CNV toàn Công ty, thực hiện các mục tiêu chiến lược, tiếp tục khẳng định vị thế, hình ảnh PC1 trên thị trường, khắc phục khó khăn và kiểm soát các hoạt động SXKD và đầu tư.

II. Thù lao của HĐQT trong năm 2022:

Hội đồng quản trị báo cáo về thù lao của HĐQT trong năm 2022 như sau:

Ngày 19/04/2022, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 đã thảo luận và nghị quyết về Thù lao của Hội đồng quản trị: Trích tối đa bằng 0,7% Lợi nhuận sau thuế hợp nhất, mức thù lao của mỗi thành viên do HĐQT quyết định.

Căn cứ vào kết quả SXKD năm 2022, Tổng thù lao của Hội đồng quản trị năm 2022: 3.685.000.000 đồng. Trong đó:

STT	Chức danh	Thù lao 12 tháng (đồng)
1	Ông Trịnh Văn Tuấn - Chủ tịch HĐQT	2.305.000.000
2	Ông Nguyễn Minh Đệ - Ủy viên HĐQT	345.000.000
3	Ông Võ Hồng Quang - Ủy viên HĐQT	345.000.000
4	Ông Vũ Ánh Dương - Ủy viên HĐQT	345.000.000
5	Ông Mai Lương Việt - Ủy viên HĐQT	345.000.000
	Tổng cộng	3.685.000.000

Trên đây là toàn bộ báo cáo đánh giá thực hiện kế hoạch 2022 và các chỉ tiêu, mục tiêu kế hoạch 2023 của Hội đồng quản trị công ty.

Kính mong nhận được các ý kiến đóng góp tích cực và trách nhiệm của Đại hội, nhằm giúp HĐQT, Ban lãnh đạo công ty tiếp tục vững vàng, tự tin triển khai thành công các mục tiêu kế hoạch 2023 đồng thời bám sát các mục tiêu chiến lược dài hạn tạo đà cho PC1 tiếp tục thành công và phát triển bền vững.

Trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trịnh Văn Tuấn



BÁO CÁO THẨM ĐỊNH
Của Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ
Công ty cổ phần Tập đoàn PC1 năm 2023

Kính gửi : - Đoàn Chủ tịch ĐHĐCĐ
- Các Quý vị cổ đông

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14; Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn PC1 và các quy định khác của pháp luật có liên quan;

- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-PCC1-ĐHĐCĐ ngày 19 tháng 04 năm 2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 do PC1 lập đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam ngày 29/03/2023;

- Căn cứ kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động quản lý điều hành và hoạt động sản xuất kinh doanh của PC1

Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông PC1 về hoạt động của Ban kiểm soát, đánh giá việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động SXKD, tuân thủ các quy định của Nhà nước, thẩm định Báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính và đánh giá công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị, Ban điều hành như sau :

I.Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 :

Trong năm 2022, Ban kiểm soát duy trì hoạt động thường xuyên, tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban điều hành tại các cuộc họp hàng quý để nắm bắt được tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn trong việc thực hiện mục tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Ngoài ra, Ban kiểm soát thực hiện công tác kiểm tra, giám sát cùng với các phòng, ban chức năng của Tập đoàn góp phần quản lý hoạt động rủi ro và nâng cao chất lượng quản trị của Tập đoàn, hoạt động của Ban kiểm soát chủ yếu là :

- Giám sát việc thực hiện hoạch định và triển khai chiến lược của PC1;
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2022;
- Giám sát việc chấp hành Pháp luật nhà nước, điều lệ Tập đoàn, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

- Giám sát việc tuân thủ Quy chế, quy định nội bộ Tập đoàn.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh.
- Kiểm tra tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Thẩm định Báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của số liệu tài chính phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán và các chính sách, quy định pháp luật của Nhà nước.
- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu quả của hệ thống kiểm toán nội bộ, quản trị rủi ro của Tập đoàn.

II. Kết quả giám sát Hội đồng quản trị và Ban điều hành Tập đoàn trong hoạt động sản xuất kinh doanh :

1. Thực hiện mục tiêu kế hoạch SXKD năm 2022 :

Năm 2022 là năm có nhiều biến động lớn, hoạt động kinh tế toàn cầu đang trải qua một cuộc suy thoái trên diện rộng, lạm phát tăng cao, tốc độ tăng trưởng GDP thấp kỷ lục. Do ảnh hưởng của nền kinh tế trên thế giới, nhà nước đã điều chỉnh lãi suất để phù hợp với bối cảnh kinh tế toàn cầu, hoạt động quản lý nhà nước thắt chặt trên mọi lĩnh vực để đảm bảo ổn định kinh tế vĩ mô.

Với những thành tựu đã đạt được từ những năm về trước, uy tín và thương hiệu đã được khẳng định, sự chỉ đạo quyết liệt của HĐQT, Ban điều hành và sự nỗ lực của CBCNV Tập đoàn, PC1 đã đạt được những kết quả như sau :

- Kết quả HĐSX kinh doanh năm 2022:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Tỷ lệ thực hiện so với NQ 01/ĐHĐCD			Tỷ lệ thực hiện so với năm trước		
			Thực hiện	Theo NQ 01/ĐH ĐCD	Tỷ lệ (%)	Năm 2022	Năm 2021	Tỷ lệ (%)
1	2	3	4	5	6=4/5	7	8	9=7/8
1	Doanh thu	tỷ đồng	8.358	11.003	76%	8.358	9.828	85%
2	LN sau thuế	tỷ đồng	537	657	82%	537	764	70%
3	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng	1.519				2.439	

- Hoàn thành mua lại 100% vốn của Công ty Nomura Asia Investment (Viet Nam) Pte. Ltd tại Công ty phát triển khu CN Nomura Hải phòng.

- Hoàn thành phát hành trái phiếu theo nghị quyết của HĐQT PC1.
- Đổi tên Công ty Mẹ thành Công ty cổ phần Tập đoàn PC1, điều chỉnh sơ đồ tổ chức theo mô hình Tập đoàn, tái cấu trúc các Công ty thành viên.
- Hoàn thành việc thay đổi bộ nhận diện thương hiệu mới của Tập đoàn PC1.
- Tập trung đầu tư triển khai chuyên đổi số, quản trị rủi ro trong điều hành hoạt động SXKD...

2. Thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022:

Trên cơ sở nghị quyết số 01/NQ-PCC1-ĐHĐCĐ ngày 19 tháng 04 năm 2022 đã được Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo Công ty triển khai đạt được kết quả như sau :

a. Kế hoạch tăng vốn điều lệ : Hoàn thành tăng vốn điều lệ từ 2.351,596 tỷ đồng lên đến 2.704,33 tỷ đồng bằng hình thức trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu cho các cổ đông hiện hữu : 352,734 tỷ đồng.

b. Trích lập các quỹ từ LNST năm 2021 :

Nội dung	Số tiền đã trích (tỷ đồng)
Quỹ đầu tư phát triển	16,754
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	39,379
Quỹ thưởng của Ban quản lý điều hành	11,118
Cộng	67,251

c. Sửa đổi điều lệ tổ chức hoạt động Công ty :

Đã hoàn thiện sửa đổi một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty theo Nghị quyết của Đại hội đồng thường niên thông qua.

3. Kết quả kiểm tra, giám sát HĐSXKD, tuân thủ các quy định của NN :

a. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 :

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Số tiền
A	B	C	1
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	2.704
2	Doanh thu HĐSXKD	Tỷ đồng	8.358
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	537

b. Tuân thủ các quy định pháp luật của Nhà nước :

b.1. Kiểm soát tính tuân thủ thực hiện theo quy định của Nhà nước :

- Ngành nghề kinh doanh : Hoạt động SXKD của PC1 phù hợp với Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100100745;
- Chấp hành luật quản lý thuế :

Năm 2022, PC1 đã thực hiện quyết định số 60899/QĐ-CTHN-TTKT10 ngày 08/12/2022 của Cục thuế thành phố Hà nội về việc thanh tra chấp hành pháp luật thuế và thanh tra sau hoàn thuế GTGT tại Công ty thời kỳ năm 2021. Về cơ bản PC1 đã thực hiện theo quy định của Luật quản lý thuế và các thông tư hướng dẫn về thuế, thực hiện chế độ sổ sách kế toán, tài khoản kế toán, báo cáo tài chính theo quy định của Bộ tài chính ban hành và các chuẩn mực kế toán theo quy định hiện hành.

b.2. Tình hình thực hiện nghĩa vụ ngân sách nhà nước :

Chỉ tiêu	Số thuế phải nộp (tỷ đồng)
I/ Thuế GTGT	236,605
II/ Thuế xuất,nhập khẩu	0,705
III/ Thuế TNDN	133,948
IV/ Thuế TN cá nhân	16,979
V/ Thuế nhà đất và tiền thuê đất	7,368
VI/ Thuế tài nguyên	62,331
VII/ Các loại thuế khác	62,748
Tổng cộng	520,684

4. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban điều hành Công ty

4.1 Đối với các thành viên Hội đồng quản trị :

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty: 05 thành viên

Hội đồng quản trị của Tập đoàn với tinh thần trách nhiệm cao đã nghiêm túc thực hiện các nội dung của Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị đã ban hành các nghị quyết,quyết định phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022, đồng thời đảm bảo kịp thời đưa ra chủ trương chỉ đạo hoạt động SXKD của Tập đoàn để ứng phó với những diễn biến thay đổi của thị trường.

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 phiên họp định kỳ, và thực hiện 23 lần lấy ý kiến bằng văn bản để ban hành kịp thời các Nghị quyết, Quyết định theo thẩm quyền phục vụ các hoạt động của Tập đoàn (ban hành 51 Nghị quyết,Quyết định);

- Các thành viên Hội đồng quản trị nghiêm túc thực hiện phân công nhiệm vụ theo các lĩnh vực cá nhân thành viên được phụ trách.

- Thực hiện các nội dung theo nghị quyết đại hội cổ đông thường niên năm 2022.

- Phê duyệt các nội dung thuộc quyền của HĐQT, giám sát hoạt động của Ban điều hành Tập đoàn.

4.2 Đối với Ban điều hành Tập đoàn :

Tổng giám đốc cùng với các thành viên Ban điều hành đã chủ động triển khai thực hiện các quyết định, nghị quyết của Hội đồng quản trị nhằm đạt được mục tiêu kế hoạch SXKD mà Đại hội đồng cổ đông thông qua, tuân thủ các quy định của pháp luật, phân quyền trong Điều lệ và các quy định nội bộ của Tập đoàn. Để đạt được kết quả SXKD như trên Ban điều hành Tập đoàn luôn chủ động, linh hoạt, cố gắng nỗ lực, sáng tạo, thực hiện các giải pháp ứng phó với các diễn biến của thị trường trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh, kiểm soát chi phí, phát huy các nguồn lực của Tập đoàn, bám sát và hoàn thành tốt các chỉ tiêu kinh doanh và đầu tư. Cụ thể :

- Thường xuyên tổ chức các cuộc họp triển khai kế hoạch kinh doanh tuần, tháng, quý để đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh, đầu tư các dự án để xem xét các mặt tồn tại và hạn chế nhằm đưa ra các giải pháp kịp thời nhằm tháo gỡ và khắc phục khó khăn.

- Bám sát và thực hiện mục tiêu Chiến lược phát triển kinh doanh Tập đoàn.

- Lãnh đạo các Trưởng khối luôn sát sao trong điều hành lĩnh vực phụ trách để thực hiện vượt mốc các mục tiêu kinh doanh đề ra.

III. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2022 :

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh : (Theo báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã kiểm toán).

STT	Các chỉ tiêu cơ bản	Số tiền (tỷ đồng)
1	Doanh thu	8.358
2	Lợi nhuận sau thuế	537
3	Đã nộp (bù trừ) ngân sách NN	478
4	Lãi cơ bản/CP	1.519 đ/cp

2. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính :

Ban kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính của Tập đoàn trong năm tài chính 2022, kết thúc 31/12/2022 và thống nhất xác nhận nội dung cụ thể như sau:

- Báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Tập đoàn, được trình bày theo các mẫu báo cáo được quy định tại Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính.

- Báo cáo đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2022.

- Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế theo chuẩn mực kế toán do Bộ Tài chính ban hành.

- Công ty đã thực hiện báo cáo và công bố thông tin định kỳ của các Tổ chức niêm yết trên Sở GDCK Hồ Chí Minh theo qui định về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

3. Tình hình tài chính tại ngày 31/12/2022 :

Chỉ tiêu đánh giá doanh nghiệp.	Đơn vị	<u>Năm 2022</u>
1. Khả năng thanh toán.		
- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn(TSNH/NNH)	lần	1,33
- Khả năng thanh toán nhanh(TTS- hàng tồn kho/NNH)	lần	3,5
2. Tỷ suất sinh lời		
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản (ROA)	%	2,5
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	6,4
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn góp của chủ sở hữu(ROE)	%	19,9
3. Mức độ bảo toàn vốn.(TTS-NPT)/Vốn góp chủ sở hữu	lần	2,65
4. Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu		2,03

Trên cơ sở các Bảng chỉ tiêu tài chính, Ban kiểm soát nhận thấy rằng :

Khả năng thanh toán >1, Công ty luôn có đủ khả năng chi trả các khoản nợ phải trả, hiệu quả sử dụng tài sản ngắn hạn hợp lý.

Tỷ suất sinh lời của Công ty đạt hiệu quả thể hiện 01 đồng tài sản bỏ ra, tạo ra khoảng 0,025 đồng lợi nhuận, 01 đồng doanh thu tạo ra khoảng 0,064 đồng lợi nhuận hoặc 1 đồng vốn bỏ ra kinh doanh tạo ra 0,199 đồng lợi nhuận.

IV. Tiền lương và phụ cấp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Tập đoàn :

Tiền lương của Chủ tịch HĐQT, TBKS và phụ cấp của các thành viên đã thực hiện đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty.

V. Kết luận và kiến nghị:

1. Kết luận:

Ban kiểm soát thống nhất với số liệu Báo cáo tài chính năm 2022 do PC1 lập và được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam. Báo cáo tài chính, Báo cáo kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của PC1, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, phù hợp với chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Kiến nghị:

Để tiếp tục phát triển thương hiệu PC1, sự tin cậy cao của đối tác, khách hàng và nhà đầu tư, tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận, tăng lợi ích cho cổ đông, BKS có một số kiến nghị với Tập đoàn các nội dung sau:

- Bám sát mục tiêu chiến lược năm 2021-2025 tầm nhìn năm 2030, đảm bảo hiệu quả kinh doanh, tích lũy cơ hội đầu tư và cấu trúc lại các lĩnh vực kinh doanh.

- Tập trung hoàn thành đề án phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ các mục tiêu chiến lược tầm nhìn đến 2030, triển khai hiệu quả chương trình đổi mới sáng tạo, xây dựng môi trường làm việc năng động, cởi mở và thân thiện.

- Xây dựng kế hoạch và phương án tài chính hiệu quả, phân tích và dự báo tài chính để đưa các giải pháp hạn chế rủi ro, huy động vốn từ các nguồn khác nhau để đảm bảo vốn đáp ứng kịp thời cho các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh và sử dụng vốn hiệu quả trong lĩnh vực đầu tư.

- Thực hiện quyết liệt, chuyên nghiệp, thúc đẩy tiến độ chuyển đổi số theo trọng tâm chiến lược kinh doanh, nâng cao hiệu quả sử dụng, giao diện, tính năng sử dụng các phần mềm, phát triển các sáng kiến số hóa nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh gia tăng hiệu quả kinh doanh.

Trên đây là toàn bộ nội dung BKS báo cáo Đại hội đồng cổ đông. Kính mong Quý vị đóng góp ý kiến để BKS làm tốt chức năng, nhiệm vụ cổ đông giao phó.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Hải Hà

Công ty Cổ phần Tập đoàn PC1
Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mẫu B 01 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
TÀI SẢN				
Tài sản ngắn hạn (100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150)	100		7.913.404.977.944	6.589.439.946.263
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	6	2.581.357.801.353	2.291.977.758.704
Tiền	111		477.612.182.175	794.977.758.704
Các khoản tương đương tiền	112		2.103.745.619.178	1.497.000.000.000
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		1.006.095.364.843	144.291.658.746
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	7(a)	1.006.095.364.843	144.291.658.746
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		3.174.355.680.627	3.123.796.576.209
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	8	2.255.159.840.624	2.288.896.283.193
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	9	226.419.010.740	362.986.950.991
Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	15.502.374.676
Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	10	255.092.249.280	2.886.249.280
Phải thu ngắn hạn khác	136	11(a)	444.700.152.290	461.446.671.449
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	12	(7.015.572.307)	(7.921.953.380)
Hàng tồn kho	140	13	890.118.267.963	903.574.118.319
Hàng tồn kho	141		898.534.771.574	904.903.028.469
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(8.416.503.611)	(1.328.910.150)
Tài sản ngắn hạn khác	150		261.477.863.158	125.799.834.285
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	18(a)	11.278.376.046	9.032.926.084
Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		247.526.165.016	113.347.823.373
Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	153	23	2.673.322.096	3.419.084.828
Tài sản dài hạn (200 = 210 + 220 + 230 + 240 + 250 + 260)	200		13.841.008.540.434	12.097.595.471.264
Các khoản phải thu dài hạn	210		8.282.829.500	8.295.573.500
Phải thu dài hạn khác	216	11(b)	8.282.829.500	8.295.573.500
Tài sản cố định	220		9.903.573.955.286	10.160.398.968.606
Tài sản cố định hữu hình	221	14	8.596.232.617.877	9.205.307.914.600
<i>Nguyên giá</i>	222		10.863.077.105.285	10.224.992.854.472
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(2.266.844.487.408)	(1.019.684.939.872)
Tài sản cố định hữu hình thuê tài chính	224		5.425.503.234	-
<i>Nguyên giá</i>	225		5.596.800.000	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		(171.296.766)	-
Tài sản cố định vô hình	227	15	1.301.915.834.175	955.091.054.006
<i>Nguyên giá</i>	228		1.385.960.448.543	981.273.899.230
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(84.044.614.368)	(26.182.845.224)

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Công ty Cổ phần Tập đoàn PC1

Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

Mẫu B 01 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
Bất động sản đầu tư	230	16	271.049.265.804	221.087.291.258
<i>Nguyên giá</i>	231		681.352.966.331	276.243.994.329
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	232		(410.303.700.527)	(55.156.703.071)
Tài sản dở dang dài hạn	240		1.375.792.992.689	379.876.492.995
Xây dựng cơ bản dở dang	242	17	1.375.792.992.689	379.876.492.995
Đầu tư tài chính dài hạn	250		1.538.001.129.454	638.667.149.476
Đầu tư vào công ty liên kết	252	7(b)	1.536.564.981.744	426.443.764.437
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	7(c)	4.821.770.000	214.821.770.000
Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(3.385.622.290)	(2.598.384.961)
Tài sản dài hạn khác	260		744.308.367.701	689.269.995.429
Chi phí trả trước dài hạn	261	18(b)	448.753.359.961	400.788.211.984
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	19	40.710.658.667	23.247.747.020
Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		3.407.937.257	-
Lợi thế thương mại	269	20	251.436.411.816	265.234.036.425
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		21.754.413.518.378	18.687.035.417.527
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)	300		14.581.667.435.007	12.406.199.375.288
Nợ ngắn hạn	310		5.950.347.915.950	5.798.709.308.694
Phải trả người bán ngắn hạn	311	21	1.284.961.762.512	1.756.355.852.050
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	22	321.766.352.285	61.565.293.438
Thuế và các khoản khác phải nộp Nhà nước	313	23	102.462.696.442	57.875.464.313
Phải trả người lao động	314		52.140.889.355	73.644.686.355
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	24	329.996.545.492	803.547.487.900
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		1.964.730.577	837.788.869
Phải trả ngắn hạn khác	319	25(a)	19.451.864.183	94.096.679.867
Vay ngắn hạn	320	26(a)	3.677.264.468.074	2.799.553.623.583
Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	27	12.989.719.775	16.403.173.920
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	28	147.348.887.255	134.829.258.399
Nợ dài hạn	330		8.631.319.519.057	6.607.490.066.594
Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		339.350.104	459.722.104
Phải trả dài hạn khác	337	25(b)	11.297.283.088	4.272.392.275
Vay, trái phiếu phát hành và nợ thuê tài chính dài hạn	338	26(b)	8.284.189.794.923	6.237.700.383.328
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341	19	315.982.038.113	325.819.782.115
Dự phòng phải trả dài hạn	342	27	19.511.052.829	39.237.786.772

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Công ty Cổ phần Tập đoàn PC1**Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)****Mẫu B 01 – DN/HN***(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)*

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
VÓN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)	400		7.172.746.083.371	6.280.836.042.239
Vốn chủ sở hữu	410	29	7.172.746.083.371	6.280.836.042.239
Vốn cổ phần	411	30	2.704.330.020.000	2.351.596.490.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		2.704.330.020.000	2.351.596.490.000
Thặng dư vốn cổ phần	412		711.136.556.786	711.136.556.786
Vốn khác của chủ sở hữu	414		29.026.800.000	22.906.800.000
Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		708.285.511	708.285.511
Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		(116.709.425)	-
Quỹ đầu tư phát triển	418		261.072.092.951	244.289.305.040
Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		65.418.160.381	65.313.759.426
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		1.344.532.665.968	1.305.280.035.901
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		888.392.277.813	610.259.788.653
- LNST năm nay	421b		456.140.388.155	695.020.247.248
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		2.056.638.211.199	1.579.604.809.575
TỔNG CỘNG NGUỒN VÓN (440 = 300 + 400)	440		21.754.413.518.378	18.687.035.417.527

30 -03- 2023

Người lập:




Phạm Thị Thanh Bình
Người lập biểu

Trần Thị Minh Việt
Kế toán trưởng

Người duyệt:



Vũ Anh Dương
Tổng Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Công ty Cổ phần Tập đoàn PC1

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mẫu B 02 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2022 VND	2021 VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	32	8.357.602.470.324	9.828.463.180.375
Giá vốn hàng bán	11	33	6.763.095.524.845	8.672.928.765.697
Lợi nhuận gộp (20 = 01 - 11)	20		1.594.506.945.479	1.155.534.414.678
Doanh thu hoạt động tài chính	21	34	95.203.791.873	319.482.922.820
Chi phí tài chính	22	35	766.697.259.907	359.192.614.340
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		605.030.533.904	315.449.056.943
Phần lãi trong công ty liên kết	24		697.381.631	85.597.674.855
Chi phí bán hàng	25	36	(8.391.008.009)	55.977.596.827
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	37	285.281.303.728	240.797.400.424
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + 21 - 22 + 24 - 25 - 26)	30		646.820.563.357	904.647.400.762
Thu nhập khác	31	38	19.729.647.491	28.041.497.714
Chi phí khác	32	39	61.105.267.253	36.216.096.682
Kết quả từ hoạt động khác (40 = 31 - 32)	40		(41.375.619.762)	(8.174.598.968)
Lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		605.444.943.595	896.472.801.794
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	41	133.948.375.022	66.688.019.076
(Lợi ích)/chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	41	(65.435.335.150)	65.494.816.128
Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52) (mang sang trang sau)	60		536.931.903.723	764.289.966.590

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Công ty Cổ phần Tập đoàn PC1**Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)****Mẫu B 02 – DN/HN***(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)*

	Mã số	Thuyết minh	2022 VND	2021 VND
Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52) (mang sang từ trang trước)			536.931.903.723	764.289.966.590
Phân bổ cho:				
Cổ đông phổ thông của Công ty	61		459.825.388.155	695.020.247.248
Cổ đông không kiểm soát	62		77.106.515.568	69.269.719.342
Lãi trên cổ phiếu				Điều chỉnh lại
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	42	1.519	2.439

30 -03- 2023

Người lập:

Phạm Thị Thanh Bình
Người lập biểu

Người duyệt:

Trần Thị Minh Việt
Kế toán trưởng
Vũ Anh Dương
Tổng Giám đốc*Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này*

Công ty Cổ phần Tập đoàn PC1**Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022****(Phương pháp gián tiếp – tiếp theo)****Mẫu B 03 – DN/HN***(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)*

	Mã số	2022 VND	2021 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
Tiền thu từ phát hành cổ phiếu	31	97.424.400.000	422.296.570.000
Tiền trả lại vốn góp cho cổ đông không kiểm soát	32	-	(488.000.000)
Tiền thu từ đi vay và phát hành trái phiếu dài hạn	33	8.718.887.919.551	15.587.203.590.097
Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(5.964.736.157.497)	(10.303.208.194.278)
Tiền trả cổ tức	36	(40.013.773.467)	(23.706.105.067)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	2.811.562.388.587	5.682.097.860.752
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)	50	292.234.290.861	825.905.221.899
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	60	2.291.977.758.704	1.475.766.385.890
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	(2.737.538.787)	(9.693.849.085)
Chênh lệch tỷ giá hối đoái do quy đổi đơn vị tiền tệ báo cáo	61a	(116.709.425)	-
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60 + 61 + 61a) (Thuyết minh 5)	70	2.581.357.801.353	2.291.977.758.704

30 -03- 2023

Người lập:

Phạm Thị Thanh Bình
Người lập biểu

Người duyệt:

Trần Thị Minh Việt
Kế toán trưởngVũ Anh Dương
Tổng Giám đốc*Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này*

TỜ TRÌNH

V/v: Nội dung thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội như sau:

I. Phương án trả cổ tức năm 2022; Kế hoạch lợi nhuận và trả cổ tức năm 2023.

1. Phương án trả cổ tức năm 2022:

- Trả cổ tức năm 2022:
 - + Đại hội cổ đông năm 2022 đã thông qua KH trả cổ tức: 15%/ vốn điều lệ.
 - + HĐQT trình mức trả: 15%/Vốn điều lệ.
- Hình thức: Trả 15% bằng cổ phiếu.
- Thời gian hoàn thành: Trong quý IV/2023.

2. Kế hoạch lợi nhuận và trả cổ tức năm 2023:

- Kế hoạch Lợi nhuận sau thuế hợp nhất: 511 tỷ đồng.
- Kế hoạch chi trả cổ tức: 15%/Vốn điều lệ.

II. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Tập đoàn năm 2023.

Hội đồng quản trị (HĐQT) trình Đại hội đồng cổ đông thông qua thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 như sau:

1. **Nguồn thù lao của HĐQT:** Trích tối đa bằng 1% Lợi nhuận sau thuế hợp nhất, mức thù lao của mỗi thành viên do HĐQT quyết định;
 2. **Thù lao của Ban kiểm soát:**
 - + Trưởng Ban kiểm soát: 6.000.000 đồng/tháng.
 - + Thành viên Ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/người/tháng.
- Hàng năm Hội đồng quản trị sẽ báo cáo số thực chi thù lao của mỗi thành viên tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

III. Trích lập các quỹ năm 2022 và kế hoạch năm 2023.

1. Trích lập các quỹ năm 2022.

- Quỹ khen thưởng phúc lợi: Tỷ lệ trích 10% lợi nhuận sau thuế.
- Quỹ đầu tư phát triển: Tỷ lệ trích 5% lợi nhuận sau thuế.
- Quỹ thưởng ban quản lý điều hành: 0% do lợi nhuận thực hiện năm 2022 không đạt kế hoạch.

2. Kế hoạch trích lập các quỹ năm 2023

- Quỹ khen thưởng phúc lợi: Tỷ lệ trích 10% lợi nhuận sau thuế.

- Quỹ thưởng ban quản lý điều hành:
 - + Trường hợp đạt kế hoạch lợi nhuận sau thuế, mức trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành là 2% lợi nhuận sau thuế (LNST trích không bao gồm lợi nhuận từ việc đánh giá lại các khoản đầu tư).
 - + Trường hợp không hoàn thành KH kinh doanh thì không trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành.
 - + Trường hợp vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế, Mức trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành là 2% lợi nhuận sau thuế đạt kế hoạch và 5% phần lợi nhuận sau thuế trên giá trị vượt kế hoạch. (LNST trích không bao gồm lợi nhuận từ việc đánh giá lại các khoản đầu tư).
 - + Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định hình thức và mức thưởng cụ thể của Ban quản lý điều hành.

IV. Đầu tư Bất động sản Khu công nghiệp

1. Các căn cứ

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đã được Đại hội cổ đông thông qua.
- Căn cứ chiến lược phát triển năm 2021-2030 và kế hoạch đầu tư BĐSCN giai đoạn 2023-2030 của Tập đoàn PC1.

2. Nội dung trình

2.1 Kế hoạch đầu tư các dự án Bất động sản Khu công nghiệp phát triển mới:

- a. Quy mô dự án:
 - + Diện tích mỗi Dự án dự kiến: 200 ha đến 500 ha, đến năm 2033 hoàn thành ≥ 1.500 ha.
 - + Tổng mức đầu tư mỗi Dự án dự kiến: 2.500÷6.000 tỷ đồng.
- b. Vị trí địa lý: Các tỉnh có tiềm năng về giao thông, logistics, thu hút sản xuất công nghiệp và được Chính phủ, bộ ngành ưu tiên quy hoạch KCN.
- c. Tỷ suất thu hồi vốn - IRR: $>30\%$
- d. Thời gian thu hồi vốn: < 5 năm
- e. Thời gian phát triển và đầu tư dự án: từ 2023-2033.
- f. Nguồn vốn: Vốn tự có, vốn vay và vốn khác.
- g. Hình thức đầu tư: M&A, hợp tác đầu tư liên danh liên kết, tự phát triển.

2. Nội dung trình.

Hội đồng quản trị Tập đoàn trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ):

- Thông qua chủ trương đầu tư các dự án Khu công nghiệp theo mục IV.2.1 của Tờ trình.
- Giao Hội đồng quản trị thực hiện triển khai đầu tư theo thẩm quyền, trường hợp những dự án đầu tư vượt tổng mức theo thẩm quyền của HĐQT theo Điều lệ Công ty, Dự án có cơ hội triển khai trước kỳ Đại hội tiếp theo và hiệu quả đầu tư đạt mức bằng và cao hơn theo nội dung tại mục IV.2.1.c,d của Tờ trình thì ủy quyền cho HĐQT Tập đoàn quyết định triển khai đầu tư dự án và báo cáo tại ĐHĐCĐ gần nhất.

V. Phương án tăng vốn điều lệ từ việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022:

1. Các căn cứ

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần tập đoàn PC1

2. Phương án phát hành

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần tập đoàn PC1
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 270.433.002 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 270.433.002 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành để trả cổ tức 2022: 40.564.950 cổ phiếu
- Tổng giá trị phát hành dự kiến theo mệnh giá: 405.649.500.000 đồng
- Tỷ lệ phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: 15% trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành, tương đương với tỷ lệ thực hiện quyền 100:15 (tại ngày đăng ký cuối cùng, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được 01 quyền và cứ 100 quyền sẽ nhận được 15 cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức)
- Nguyên tắc làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ: Số cổ phiếu phát hành sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Toàn bộ số cổ phiếu lẻ thập phân (nếu có) phát sinh sẽ bị hủy bỏ. Ví dụ: Tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2022, Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 8 cổ phiếu, số quyền được hưởng là 8, tương đương với số cổ phiếu trả cổ tức được nhận theo tỷ lệ phát hành là $8 \times 0,15 = 1,2$ cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn xuống nêu trên, số cổ phiếu trả cổ tức mà cổ đông Nguyễn Văn A được nhận là 1 cổ phiếu; 0,2 cổ phiếu lẻ sẽ bị hủy bỏ.
- Nguồn vốn phát hành: từ nguồn Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán ngày 31/12/2022.
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2022.
- Hạn chế chuyển nhượng: Không hạn chế.
- Thời gian phát hành dự kiến: trong năm 2023, ngay sau khi được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận đợt phát hành, đảm bảo phù hợp theo quy định của pháp luật.

- Phương thức phân phối: Cổ phiếu được phân phối trực tiếp cho các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức.

3. Ủy quyền cho HĐQT:

Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các công việc liên quan đến việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ việc chia cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu, cụ thể như sau:

- Lập các văn bản, hồ sơ báo cáo phát hành nộp UBCK Nhà nước;
- Lựa chọn thời gian chốt danh sách cổ đông và phân phối cổ phiếu cho cổ đông hoàn thành trong quý 4 năm 2023;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan để hoàn thành việc phát hành;
- Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện việc đăng ký điều chỉnh tăng vốn Điều lệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền, và sửa đổi nội dung của Điều lệ (phần nội dung liên quan đến vốn điều lệ) tương ứng với số cổ phần phát hành thêm theo kết quả của phương án phát hành;
- Thực hiện các công việc cần thiết để tiến hành đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSX);
- Thực hiện các công việc khác có liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu để chia cổ tức nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông và lợi ích hợp pháp của Công ty.
- Xử lý các vấn đề phát sinh khác trong quá trình phát hành cổ phiếu trả cổ tức theo quy định hiện hành.

VI. Sửa đổi Điều lệ Công ty

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ Công ty như sau:

- Nội dung sửa đổi:

Điều, Khoản sửa đổi tại Điều lệ hiện hành	Quy định tại Điều lệ hiện hành	Nội dung sau khi sửa đổi	Lý do sửa đổi
Khoản 7 Điều 5	Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác khi được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua bằng văn bản và phù hợp với quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.	Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác theo quy định của pháp luật.	Điều chỉnh để phù hợp với Điều lệ mẫu áp dụng cho công ty đại chúng tại Thông tư số 116/2020/TT-BTC

- Giao Tổng giám đốc thực hiện việc sửa đổi Điều lệ Công ty theo quy định.

Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trịnh Văn Tuấn



CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN PC1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc



Số 02/TTH-BKS-PC1

Hà nội, ngày 05 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

1. Các căn cứ.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021.

- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn PC1;

- Căn cứ danh sách các Công ty kiểm toán và kiểm toán viên được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2023.

- Căn cứ BCTC hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam là đơn vị kiểm toán trong nhóm Big 4 có nhiều kinh nghiệm kiểm toán các Công ty tương tự lĩnh vực hoạt động của PC1 hiện nay. KPMG đã là đơn vị kiểm toán BCTC của PC1 năm 2022 và đã đáp ứng yêu cầu về chất lượng và tiến độ báo cáo kiểm toán.

2. Nội dung trình.

Thực hiện mục tiêu nâng cao tính chuyên nghiệp trong công tác quản trị điều hành, hạn chế rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo tính minh bạch trên thị trường chứng khoán đối với các Công ty đã thực hiện niêm yết.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua kế hoạch lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 như sau :

- Phê duyệt kế hoạch lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023 là Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

- Giao Tổng giám đốc ký hợp đồng dịch vụ kiểm toán với Công ty TNHH KPMG Việt Nam với mức giá phí hợp lý phù hợp với đặc thù hoạt động của Công ty.

Trân trọng kính trình !

Nội nhận:

- Như trên;
- Lưu: HĐQT, BKS

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Nguyễn Thị Hải Hà

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PC1**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn PC1;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Tập đoàn PC1 ngày 26/04/2023;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua các báo cáo sau:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả thực hiện mục tiêu nhiệm vụ năm 2022 và kế hoạch năm 2023, trong đó:
 - Kết quả thực hiện các chỉ tiêu cơ bản trong SXKD năm 2022:

Tổng doanh thu	: 8.358 tỷ đồng; Đạt: 76% KH.
Lợi nhuận sau thuế	: 537 tỷ đồng; Đạt 81,7% KH.
Cổ tức	: 15%; Đạt 100% KH.
 - Các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản năm 2023:

Tổng doanh thu	: 9.450 tỷ đồng
Lợi nhuận sau thuế	: 511 tỷ đồng
Cổ tức	: 15%
2. Báo cáo tài chính năm 2022 được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam
3. Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát Công ty tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023.

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua các nội dung sau:

1. Phương án trả cổ tức năm 2022; Kế hoạch lợi nhuận và trả cổ tức năm 2023.

1.1 Phương án trả cổ tức năm 2022:

- Trả cổ tức năm 2022:
 - + Đại hội cổ đông năm 2022 đã thông qua KH trả cổ tức: 15%/ vốn điều lệ.
 - + HĐQT trình mức trả: 15%/Vốn điều lệ.
- Hình thức: Trả 15% bằng cổ phiếu.
- Thời gian hoàn thành: Trong quý IV/2023.

1.2. Kế hoạch lợi nhuận và trả cổ tức năm 2023:

- Kế hoạch Lợi nhuận sau thuế hợp nhất: 511 tỷ đồng.
- Kế hoạch chi trả cổ tức: 15%/Vốn điều lệ.

2. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Tập đoàn năm 2023.

- Nguồn thù lao của HĐQT: Trích tối đa bằng 1% Lợi nhuận sau thuế hợp nhất, mức thù lao của mỗi thành viên do HĐQT quyết định;
- Thù lao của Ban kiểm soát:
 - + Trưởng Ban kiểm soát: 6.000.000 đồng/tháng.
 - + Thành viên Ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/người/tháng.
- Hàng năm Hội đồng quản trị sẽ báo cáo số thực chi thù lao của mỗi thành viên tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

3. Trích lập các quỹ năm 2022 và kế hoạch năm 2023.

3.1 Trích lập các quỹ năm 2022.

- Quỹ đầu tư phát triển: Tỷ lệ trích 5% lợi nhuận sau thuế.
- Quỹ khen thưởng phúc lợi: Tỷ lệ trích 10% lợi nhuận sau thuế .
- Quỹ thưởng ban quản lý điều hành: 0% do lợi nhuận thực hiện năm 2022 không đạt kế hoạch.

3.2 Kế hoạch trích lập các quỹ năm 2023

- Quỹ khen thưởng phúc lợi: Tỷ lệ trích 10% lợi nhuận sau thuế .
- Quỹ thưởng ban quản lý điều hành:
 - + Trường hợp đạt kế hoạch lợi nhuận sau thuế, mức trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành là 2% lợi nhuận sau thuế (LNST trích không bao gồm lợi nhuận từ việc đánh giá lại các khoản đầu tư).
 - + Trường hợp không hoàn thành KH kinh doanh thì không trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành.
 - + Trường hợp vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế, Mức trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành là 2% lợi nhuận sau thuế đạt kế hoạch và 5% phần lợi nhuận sau thuế trên giá trị vượt kế hoạch. (LNST trích không bao gồm lợi nhuận từ việc đánh giá lại các khoản đầu tư).
 - + Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định hình thức và mức thưởng cụ thể của Ban quản lý điều hành.

4. Đầu tư bất động sản Khu công nghiệp

4.1. Phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án Khu công nghiệp như sau:

a. Quy mô dự án:

- + Diện tích mỗi Dự án dự kiến: 200 ha đến 500 ha, đến năm 2033 hoàn thành ≥ 1.500 ha.
- + Tổng mức đầu tư mỗi Dự án dự kiến: 2.500÷6.000 tỷ đồng.

- b. Vị trí địa lý: Các tỉnh có tiềm năng về giao thông, logistics, thu hút sản xuất công nghiệp và được Chính phủ, bộ ngành ưu tiên quy hoạch KCN.
 - c. Tỷ suất thu hồi vốn - IRR: >30%
 - d. Thời gian thu hồi vốn: < 5 năm
 - e. Thời gian phát triển và đầu tư dự án: từ 2023-2033.
 - f. Nguồn vốn: Vốn tự có, vốn vay và vốn khác.
 - g. Hình thức đầu tư: M&A, hợp tác đầu tư liên danh liên kết, tự phát triển.
- 4.2. Giao Hội đồng quản trị thực hiện triển khai đầu tư theo thẩm quyền, trường hợp những dự án đầu tư vượt tổng mức theo thẩm quyền của HĐQT theo Điều lệ Công ty, Dự án có cơ hội triển khai trước kỳ Đại hội tiếp theo và hiệu quả đầu tư đạt mức bằng và cao hơn theo nội dung tại mục 4.1.c,d nói trên thì ủy quyền cho HĐQT Tập đoàn quyết định triển khai đầu tư dự án và báo cáo tại ĐHĐCĐ gần nhất.

5. Phương án tăng vốn điều lệ từ việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022.

5.1 Các căn cứ

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần tập đoàn PC1

5.2 Phương án phát hành

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần tập đoàn PC1
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 270.433.002 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 270.433.002 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành để trả cổ tức 2022: 40.564.950 cổ phiếu
- Tổng giá trị phát hành dự kiến theo mệnh giá: 405.649.500.000 đồng
- Tỷ lệ phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: 15% trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành, tương đương với tỷ lệ thực hiện quyền 100:15 (tại ngày đăng ký cuối cùng, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được 01 quyền và cứ 100 quyền sẽ nhận được 15 cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức)
- Nguyên tắc làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ: Số cổ phiếu phát hành sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Toàn bộ số cổ phiếu lẻ thập phân (nếu có) phát sinh sẽ bị hủy bỏ. Ví dụ: Tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện

quyền nhận cổ tức năm 2022, Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 8 cổ phiếu, số quyền được hưởng là 8, tương đương với số cổ phiếu trả cổ tức được nhận theo tỷ lệ phát hành là $8 \times 0,15 = 1,2$ cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn xuống nêu trên, số cổ phiếu trả cổ tức mà cổ đông Nguyễn Văn A được nhận là 1 cổ phiếu; 0,2 cổ phiếu lẻ sẽ bị hủy bỏ.

- Nguồn vốn phát hành: từ nguồn Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán ngày 31/12/2022.
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2022.
- Hạn chế chuyển nhượng: Không hạn chế.
- Thời gian phát hành dự kiến: trong năm 2023, ngay sau khi được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận đợt phát hành, đảm bảo phù hợp theo quy định của pháp luật.
- Phương thức phân phối: Cổ phiếu được phân phối trực tiếp cho các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức.

5.3 Ủy quyền cho HĐQT:

Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan đến việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ việc chia cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu, cụ thể như sau:

- Lập các văn bản, hồ sơ báo cáo phát hành nộp UBCK Nhà nước;
- Lựa chọn thời gian chốt danh sách cổ đông và phân phối cổ phiếu cho cổ đông hoàn thành trong quý 4 năm 2023;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan để hoàn thành việc phát hành;
- Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện việc đăng ký điều chỉnh tăng vốn Điều lệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền, và sửa đổi nội dung của Điều lệ (phần nội dung liên quan đến vốn điều lệ) tương ứng với số cổ phần phát hành thêm theo kết quả của phương án phát hành;
- Thực hiện các công việc cần thiết để tiến hành đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSX);
- Thực hiện các công việc khác có liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu để chia cổ tức nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông và lợi ích hợp pháp của Công ty.
- Xử lý các vấn đề phát sinh khác trong quá trình phát hành cổ phiếu trả cổ tức theo quy định hiện hành.

6. Sửa đổi Điều lệ Công ty

Thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:

- Nội dung sửa đổi:

Điều, Khoản sửa đổi tại Điều lệ hiện hành	Quy định tại Điều lệ hiện hành	Nội dung sau khi sửa đổi	Lý do sửa đổi

Khoản 7 Điều 5	Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác khi được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua bằng văn bản và phù hợp với quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.	Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác theo quy định của pháp luật.	Điều chỉnh để phù hợp với Điều lệ mẫu áp dụng cho công ty đại chúng tại Thông tư số 116/2020/TT-BTC
----------------	--	---	---

- Giao Tổng giám đốc thực hiện việc sửa đổi Điều lệ Công ty theo quy định.

7. Thông qua nội dung Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2023.

Phê duyệt lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023 là Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

Giao Tổng giám đốc ký hợp đồng dịch vụ kiểm toán với Công ty TNHH KPMG Việt Nam với mức giá phí hợp lý phù hợp với đặc thù hoạt động của Công ty.

Điều 3. Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Tập đoàn PC1 thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26/04/2023. Các ông bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm thi hành Nghị Quyết này và tổ chức triển khai theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với Pháp luật và Điều lệ Công ty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Nơi nhận:

- UBCKNN, HOSE (Báo cáo);
- HĐQT, BTGD, BKS;
- Các cổ đông;
- Lưu VP

Trịnh Văn Tuấn